TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 15/2022/QĐST-DS	*Đ, ngày 08 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Văn N; Địa chỉ: Tổ dân phố 01, phường M, thành phố Đ, tỉnh B.

- Bị đơn: Công ty cổ phần xây dựng L B; Địa chỉ: Tổ dân phố 02, xã T, thành phố Đ, tỉnh B; Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn T; Chức vụ: Giám đốc; Địa chỉ: Thôn C1, xã L, huyện B, tỉnh B;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty cổ phần xây dựng L B phải trả cho ông Trần Văn N số tiền 1.154.343.000 đồng (Một tỷ, một trăm năm mươi tư triệu, ba trăm bốn mươi ba nghìn), (Trong đó: Tiền gốc là: 1.065.948.000đ, tiền lãi là: 88.395.000đ).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty cổ phần xây dựng L B không trả cho ông N khoản tiền trên, thì công ty còn phải trả cho ông N khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định khoản 2 tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí: Công ty cổ phần xây dựng L B tự nguyện chịu toàn bộ án phí DSST có giá ngạch là 23.315.145 (*Hai mươi ba triệu, ba trăm mười lăm nghìn, một trăm bốn mươi lăm)* đồng.

Trả lại cho ông N số tiền 23.315.145 (*Hai mươi ba triệu, ba trăm mười lăm nghìn, một trăm bốn mươi lăm)* đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án

dân sự thành phố Đ, theo biên lai thu tiền số 0001711 ngày 05/11/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND TP. Đ;*
- *Chi cục THA Dân sự TP Đ;*
- *Tòa án tỉnh ĐB;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Đào Thị Thúy Thành